

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2009/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH****chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động  
của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày  
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày  
16 tháng 12 năm 2002;*

*Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống  
lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài  
chính,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thực hiện chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Việc thực hiện chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phải đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác quản lý, giám sát

thị trường chứng khoán; bảo đảm sự hoạt động an toàn và hiệu quả của thị trường chứng khoán.

2. Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn cao.

3. Chủ động trong sử dụng nguồn kinh phí được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cấp cơ sở hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và phương tiện làm việc, nhằm nâng cao năng lực quản lý, giám sát; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và từng bước bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức.

4. Thực hiện công khai, dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức.

**Điều 3. Về biên chế:**

1. Biên chế của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được xác định trong phạm vi tổng số biên chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho Bộ Tài chính. Bộ trưởng Bộ Tài chính giao chỉ tiêu biên chế cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, làm cơ sở thực hiện chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động. Trường hợp được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Tài chính thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định về bổ sung biên chế cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Căn cứ số biên chế được giao, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chủ động sắp xếp, phân công, điều động cán bộ, công chức theo vị trí công việc để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

3. Ngoài chỉ tiêu biên chế được giao, trong phạm vi nguồn kinh phí được giao tự chủ và yêu cầu công việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được hợp đồng thuê khoán công việc và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sử dụng biên chế thấp hơn so với chỉ tiêu, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được bảo đảm kinh phí quản lý hành chính theo chỉ tiêu biên chế được giao.

**Điều 4. Về nguồn kinh phí giao tự chủ và nội dung sử dụng:**

1. Nguồn kinh phí giao tự chủ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước cấp bảo đảm hoạt động thường xuyên theo quy định hiện hành:

- Đối với năm 2009, nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp bảo đảm không thấp hơn năm 2008.

- Từ năm 2010 trở đi, nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp trên cơ sở mức giao năm trước và mức tăng chi hàng năm theo quy định.

b) Các nguồn thu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực tiếp thu theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Thu lệ phí do cấp phép cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định của pháp luật.

- Thu phí giám sát thị trường chứng khoán, phí quản lý công ty đại chúng.

c) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Trường hợp do các yếu tố khách quan dẫn đến nguồn thu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước không bảo đảm mức chi theo dự toán được giao thì Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ sung cho phù hợp.

3. Kinh phí giao tự chủ được sử dụng chi cho các nội dung sau:

a) Các khoản chi cho cá nhân, gồm:

- Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương được áp dụng theo hệ số 02 lần mức lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quy định.

- Các khoản đóng góp theo lương, tiền thưởng, phúc lợi tập thể và các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo quy định của Nhà nước.

b) Các khoản chi nghiệp vụ, chuyên môn: thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin, tuyên truyền, liên lạc, hội nghị, công tác phí trong nước, chi cho các đoàn đi công tác nước ngoài và đón các đoàn khách nước ngoài vào Việt Nam (phần bố trí trong định mức chi thường xuyên), chi phí thuê mướn, chi nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành, mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định.

c) Các khoản chi khác có tính chất thường xuyên ngoài nội dung quy định nêu trên.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chủ động xây dựng định mức, chế độ chi tiêu cho phù hợp với hoạt động đặc thù trên cơ sở vận dụng tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định và trong phạm vi nguồn kinh phí được giao.

**Điều 5.** Ngoài mức kinh phí giao tự chủ được quy định tại Điều 4 Quyết định này, hàng năm Ủy ban Chứng khoán Nhà

nước còn được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Đầu tư xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định.

3. Đóng niên liễm, vốn đối ứng các dự án theo hiệp định với các tổ chức quốc tế.

4. Thực hiện các nhiệm vụ có tính chất đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

5. Các chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có).

6. Thực hiện tinh giản biên chế.

7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

8. Nghiên cứu khoa học.

9. Thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên khác.

**Điều 6.** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao tự chủ phù hợp với nhu cầu thực tế và trong phạm vi số kinh phí được giao; cuối năm chưa sử dụng hết kinh phí được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

**Điều 7.** Hàng năm, trên cơ sở số kinh phí tiết kiệm được và các nguồn thu, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được sử dụng cho các nội dung sau:

1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được trích lập các quỹ sau:

a) Quỹ phát triển nghiệp vụ để thực hiện đầu tư tăng cường cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ thông tin và các nhiệm vụ khác có liên quan của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

b) Quỹ dự phòng ổn định thu nhập bảo đảm ổn định thu nhập cho cán bộ, công chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước do những nguyên nhân khách quan làm giảm thu nhập; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo hoặc những trường hợp đặc biệt khác.

c) Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Thường định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài đơn vị có thành tích đóng góp vào hoạt động của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể; trợ cấp khó khăn đột xuất, nghỉ hưu, nghỉ mất sức; chi thêm cho cán bộ, công chức trong biên chế thực hiện tinh giản biên chế; chi cho xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi.

2. Mức trích các quỹ và sử dụng:

a) Trích tối thiểu 25% kinh phí tiết kiệm được cho Quỹ phát triển nghiệp vụ.

b) Mức trích lập Quỹ dự phòng ổn định thu nhập do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

c) Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: tối đa 03 tháng tiền lương, tiền công và thu nhập thực tế thực hiện trong năm.

d) Bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức tối đa không quá 2,0 lần so với mức tiền lương cấp bậc, chức vụ do nhà nước quy định.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chủ động phân phối thu nhập theo nguyên tắc gắn với hiệu quả, chất lượng hoàn thành công việc của từng cán bộ, công chức, bảo đảm công bằng, hợp lý.

**Điều 8.** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tự trang trải các khoản chi tăng thêm theo chính sách, chế độ mới về tiền lương, phụ cấp và các chính sách, chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

**Điều 9.** Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức triển khai thực hiện chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động theo Quyết định này.

2. Định kỳ tổ chức kiểm tra, sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc giao tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**Điều 10.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 4 năm 2009. Chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hoạt động của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định tại Quyết định này được áp dụng từ năm ngân sách 2009.

Các Bộ trưởng: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng